

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIỜ DẠY THỰC HÀNH TIN HỌC Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

ĐÀO THỊ THỎA\* - NGUYỄN THỊ TĨNH\*\*

Ngày nhận bài: 19/09/2016; ngày sửa chữa: 26/09/2016; ngày duyệt đăng: 27/09/2016.

**Abstract:** Practicing plays an important role in Informatics program at high schools, training basic skills of using computers for students. However, teaching Informatics at school is facing difficulties of poor material facilities. In this article, author proposes measures to enhance efficiency of teaching Informatics practice at high schools, especially in rural areas and promote the positive and creativity as well as group working ability of students.,

**Keywords:** Self-discipline, positive, proactive, teamwork.

C hương trình Tin học trung học phổ thông (THPT) đã được đưa vào trong các nhà trường như là một môn học chính thức, tạo hứng thú cho đại đa số các em học sinh (HS). Đây là môn học có những đặc thù riêng liên quan chặt chẽ với việc sử dụng máy tính, cách suy nghĩ và giải quyết vấn đề theo quy trình công nghệ. Một đặc trưng của môn Tin học THPT là kiến thức lí thuyết luôn đi đôi với thực hành. Tuy nhiên, hiện tại, cơ sở vật chất phòng thực hành Tin học của những trường THPT vùng nông thôn còn rất thiếu, số lượng các máy tốt không nhiều. Qua nhiều năm giảng dạy và nghiên cứu, chúng tôi thấy hầu như tất cả HS đều yêu thích môn Tin học, tuy nhiên, chất lượng học tập bộ môn này qua các năm học lại chưa cao. Đặc biệt là kĩ năng thực hành trên máy của một số HS còn yếu, thậm chí có HS còn rất ngại khi sử dụng máy tính. Hơn nữa, khi quan sát, theo dõi và hướng dẫn giờ thực hành, chúng tôi nhận thấy nhiều HS chưa thực sự tập trung vào nhiệm vụ chính của giờ thực hành, mà chỉ tò mò khám phá máy tính, dẫn đến làm hỏng máy khá nhiều.

Từ thực tế trên, trong quá trình dạy học và quản lí phòng máy tính, chúng tôi luôn trăn trở là làm thế nào để nâng cao hiệu quả giờ thực hành, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn Tin học ở trường phổ thông. Vì vậy, bài viết này đề xuất một số giải pháp nhằm tạo hứng thú học tập, kích hoạt, phát huy tính tích cực, tự giác và chủ động của HS, nâng cao chất lượng các giờ thực hành Tin học mà tình trạng máy tính vẫn được đảm bảo hoạt động tốt.

## 1. Một số giải pháp

Những giải pháp sau đây được đưa ra dựa trên trải nghiệm dạy học và thảo luận trong sinh hoạt chuyên môn ở trường THPT, đồng thời nghiên cứu những tài liệu liên quan đến những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học ở trường

phổ thông; đặc biệt là dựa trên tinh thần thực hiện Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2014 của Bộ GD-ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

### 1.1. Chuẩn bị tối cơ sở vật chất, phòng máy.

Để đảm bảo chất lượng cho một giờ học thực hành hiệu quả, mỗi phòng máy phải đảm bảo được những điều kiện sau đây:

- Phòng máy phải đảm bảo yêu cầu vệ sinh học đường: Phòng máy phải thoáng mát, ngăn nắp, sạch sẽ và có đầy đủ ánh sáng.

- Máy tính trong phòng phải được cài đặt phần mềm sẵn sàng và đầy đủ để đáp ứng nhu cầu học tập của HS: Trước khi thực hành, giáo viên (GV) cần dành thời gian nhất định để chuẩn bị và cài đặt những phần mềm phục vụ cho nội dung thực hành. Căn cứ vào chuẩn kiến thức, kĩ năng của từng lớp và để định hướng phát triển năng lực cho HS, GV cần cài đặt các phần mềm Office (Word, Excel, PowerPoint, Access) và Turbo Pascal hoặc Free Pascal.

Ngoài ra, để đảm bảo việc HS không tự ý thiết lập lại cấu hình máy tính hoặc tự ý xoá các tệp chạy của chương trình thì mỗi máy cần được cài đặt phần mềm đóng băng ổ cứng và cần tạo một bản Ghost lưu lại trên máy để khi xảy ra sự cố về phần mềm thì GV có thể sao lưu lại máy cho HS trong thời gian ngắn nhất nhằm phục vụ kịp thời việc có máy thực hành cho HS. Mặt khác, để GV có thể quan sát, theo dõi tất cả các máy trong quá trình thực hành cùng một lúc để có

\* Trường Trung học phổ thông Tống Văn Trân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

\*\* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

những nhắc nhở hoặc có những hướng dẫn kịp thời cho HS, phòng máy cần được cài đặt phần mềm Netop School.

- **Phòng máy cần được bảo dưỡng thường xuyên:** Phòng máy tính phải được kiểm tra định kì ít nhất 2 lần trong một năm, thường là vào đầu năm học và đầu học kì II. Các trường THPT nên làm hợp đồng với các công ti hoặc trung tâm chuyên cung cấp, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy vi tính có uy tín ở nơi gần đơn vị trường mình nhất để trong quá trình học tập nếu có sự cố về các máy tính thì có thể khắc phục được ngay, giúp HS có máy thực hành đầy đủ.

- **Phòng máy phải có nội quy cụ thể, chặt chẽ với cả HS và GV.** Chẳng hạn:

+ **Đối với HS:** Lên phòng máy đúng giờ, không đùa nghịch gây mất trật tự, ngồi đúng vị trí được phân công, không đi lại tự do trong phòng, không ăn quà vặt và vứt rác bừa bãi trong phòng máy, có ý thức giữ gìn và bảo vệ đồ dùng trong phòng, không tự xê dịch màn hình và thiết lập lại cấu hình của máy tính, không tự ý vào các chương trình khác khi GV chưa cho phép,...

+ **Đối với GV:** Lên lớp đúng giờ, phải kiểm tra phòng máy trước và sau tiết học, lập biên bản các trường hợp vi phạm nội quy phòng thực hành và thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở HS thực hiện đúng nội quy...

**1.2. Lập kế hoạch dạy học thực hành chi tiết và cụ thể.** Căn cứ vào kế hoạch dạy học đầu năm, căn cứ vào chuẩn kiến thức kĩ năng của từng lớp học, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và trình độ nhận thức của HS, GV lên kế hoạch cụ thể cho các giờ thực hành, phát huy tối đa công năng sử dụng của các phòng máy. Trong giờ thực hành, GV phải có giáo án, lên kế hoạch chi tiết. Để soạn một giáo án dạy học thực hành, ngoài nghiên cứu mục tiêu chương trình, sách giáo khoa, GV cần tham khảo tài liệu liên quan trong các tạp chí chuyên ngành và trên Internet để hiểu chính xác, đầy đủ, sâu sắc những nội dung thực hành. Trên cơ sở đó, GV xác định rõ yêu cầu về kiến thức, kĩ năng, thái độ và năng lực cần hình thành và phát triển ở mỗi đối tượng HS.

*Ví dụ:* Khi dạy bài tập và thực hành 5 “**Thao tác với tệp và thư mục**” (Tin học 10) với thời lượng 2 tiết, mỗi tiết 45 phút.

- **Yêu cầu về chuẩn kiến thức, kĩ năng HS cần đạt là:** + Biết vai trò của biểu tượng My Computer; + Biết thực hiện một số chương trình đã cài đặt trong hệ thống; + Biết cách xem dung lượng của một ổ đĩa; + Thực hiện được các thao tác với hệ thống quản lí tệp trong hệ điều hành Windows 2000/XP hoặc Windows 7/8/10.

- **Về thái độ:** HS yêu thích môn học, tích cực luyện tập và vận dụng tạo lập thư mục vào việc học tập của mình.

Việc thực hiện hiệu quả những yêu cầu trên sẽ góp phần hình thành nên năng lực công nghệ thông tin và bước đầu là năng lực sử dụng máy tính trong công việc của HS.

Xuất phát từ các yêu cầu cần đạt trên, GV đưa ra hệ thống các bài tập, nhiệm vụ thiết thực cần giải quyết. Đồng thời, GV cần lựa chọn phương pháp dạy học, kĩ thuật tổ chức, hình thức dạy học và cách đánh giá thích hợp nhằm kích thích HS tích cực, chủ động, hứng thú thực hiện nhiệm vụ học tập. Mặt khác, GV có thể dự kiến những khó khăn, những tình huống có thể nảy sinh và các phương án giải quyết. Sau đó, GV đăng kí tiết dạy thực hành ở phòng máy và thông báo trước cho HS để các em chuẩn bị tâm thế học thực hành.

*Ví dụ:* Căn cứ vào các yêu cầu về kiến thức, kĩ năng của bài tập và thực hành 5 “**Thao tác với tệp và thư mục**” ở trên, GV bám sát sách giáo khoa để đưa ra hệ thống các bài tập (hình 1). Sau đó, GV sử dụng phương pháp dạy học thực hành, tổ chức làm việc theo nhóm. Kết thúc mỗi tiết thực hành, GV chọn nhóm HS có sản phẩm tốt nhất lên báo cáo để các bạn trong lớp quan sát, học hỏi, rút kinh nghiệm cho bản thân.

**BÀI TẬP VÀ THỰC HÀNH 5**  
**THAO TÁC VỚI TỆP VÀ THƯ MỤC**

Nhóm: ..... Lớp: ..... Trường THPT Tống Văn Trân

**Bài 1:** Đọc nội dung 2a sách giáo khoa (SGK) và cho biết:

- Dung lượng ổ C là bao nhiêu Gigabyte
- Chỉ ra đường dẫn từ ổ C tới thư mục Fonts

**Bài 2:** Đọc nội dung 2b, 2c, sau đó vào ổ D và thực hiện các công việc sau:

- Tạo 1 thư mục mới đặt họ tên em không có dấu (Ví dụ: Nguyen Thi An)
- Đổi tên thư mục em vừa tạo thành họ tên em có dấu (Ví dụ: Nguyễn Thị An)
- Sao chép thư mục em vừa đổi tên vào ổ C và xóa thư mục đó tại ổ D.
- Di chuyển thư mục họ tên em từ ổ C về ổ D.
- Sao chép 1 tệp bất kì mà phần mở rộng là .doc hoặc .docx có trong máy tính vào thư mục họ tên của em ở trên.

**Bài 3:** Trên ổ đĩa D:\, mở thư mục học tên em ra và tạo cây thư mục như hình vẽ sau:

Họ tên em

- ▲ Giai trí
- ▲ Nhạc
  - ▶ Nhạc thời chiến
  - ▶ Nhạc trẻ
- ▲ Trò chơi
- ▲ Dao vàng
- ▲ Xếp hình
- ▲ Học tập
- ▲ Các môn học
  - ▲ Anh
  - ▲ Toán
    - ▶ Toán đại
    - ▶ Toán hình
  - ▲ Văn
  - ▶ Hồ sơ học tập
  - ▶ Tài liệu tham khảo

**Bài 4:** Hãy sao chép 2 tệp có dung lượng dưới 100 KB từ máy tính vào thư mục **Tài liệu tham khảo**

Hình 1. Bài tập và thực hành 5

**1.3. Hệ thống các bài tập thực hành cần lựa chọn phù hợp với nội dung bài giảng.** Như trên đã nêu, khi GV đưa ra các bài tập, nhiệm vụ thực hành cần phải bám sát vào mục tiêu, nội dung bài thực hành và trình độ của HS, GV có thể chia nhỏ nội dung bài tập thực hành nhằm hạ thấp yêu cầu để vừa sức với trình độ của HS theo nguyên lý về “*vùng phát triển gần nhất*” của Vygotsky, sau đó dần dần nâng cao yêu cầu. Cứ như thế, lần lượt HS sẽ giải quyết được các yêu cầu của nhiệm vụ học tập. Trong hình 1 ở trên, GV đã hệ thống bài tập thực hành 5 thành 4 bài tập nhỏ, trong đó bài 1 và bài 2 ứng với các yêu cầu luyện tập trong sách giáo khoa, bài 3 và bài 4 dành cho những nhóm HS khá, giỏi vận dụng kiến thức đã học để tạo cây thư mục phù hợp với mục đích học tập của các em.

**1.4. Phân công nhiệm vụ cho HS rõ ràng và tổ chức tốt các hoạt động theo nhóm.** Sau khi đã có hệ thống các bài tập thực hành, GV tiến hành giao nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động thực hành cho HS. Các hoạt động của HS khi thực hiện nhiệm vụ thực hành tại phòng máy chủ yếu được tổ chức dưới hình thức làm việc theo nhóm. Theo khuyến cáo của các nhà giáo dục, làm việc theo nhóm học tập nhỏ (từ 3-4 HS) sẽ có hiệu quả nhất. Để phát huy tác dụng tối đa của việc học nhóm, GV cần chọn ra một em làm nhóm trưởng, thực hiện điều hành công việc của nhóm. Sau một khoảng thời gian nhất định, nhóm trưởng có thể được thay đổi để các em có cơ hội tập dượt năng lực quản lý nhóm.

Để tổ chức các hoạt động thực hành được hiệu quả, yêu cầu GV và HS cần xác định rõ nhiệm vụ và vai trò của mình. Cụ thể như sau:

- *Nhiệm vụ và vai trò cụ thể của GV:* Ngay đầu giờ thực hành, GV cần nhấn mạnh mục tiêu về nội dung, những công việc sẽ thực hành, trọng tâm của việc cần thực hành trong tiết học này là gì. Điều đó giúp HS nâng cao ý thức tập trung vào mục tiêu của hoạt động thực hành trong giờ học. Chúng tôi in sẵn các nhiệm vụ ra giấy và phát cho từng nhóm thực hành để giúp các em không thể quên nhiệm vụ (hình 1).

Việc chia lớp thành các nhóm học tập và yêu cầu HS trong nhóm thực hành theo sự phân công của nhóm trưởng không có nghĩa là làm giảm vai trò của GV phụ trách lớp thực hành. Vai trò của GV là giám sát hoạt động của các nhóm để đảm bảo cho các nhóm hoạt động liên tục và hiệu quả.

Trong quá trình HS thực hành, GV thường xuyên quan sát, để ý các máy để kịp thời trợ giúp các em trong giải đáp các khó khăn, vướng mắc khi cần thiết.

Cuối buổi thực hành, GV tổng kết, đánh giá, nhắc nhở các vấn đề còn tồn tại trong giờ thực hành, nhận

xét các bài làm tốt, khen ngợi, động viên các em có tinh thần học tập cao, đồng thời nhắc nhở những em học tập chưa nghiêm túc, chưa hoàn thành bài thực hành. Một số nhóm thực hiện tốt, giải quyết được những vấn đề khó, được yêu cầu lên báo cáo.

- *Yêu cầu và nhiệm vụ cụ thể của HS:* HS được yêu cầu ngồi đúng nhóm, đúng vị trí máy do GV quy định từ buổi thực hành đầu tiên để nâng cao ý thức bảo quản máy.

HS tiến hành làm việc nhóm, thực hiện các nhiệm vụ trong phiếu học tập do GV đã chuẩn bị, in ra và phát cho HS. Thường thì các nhiệm vụ thực hành trong chương trình THPT không quá khó, nội dung thực hành gắn liền với phần lí thuyết mà các em đã được học từ các tiết học trước.

Nhóm trưởng có vai trò quan trọng đặc biệt trong việc điều hành các hoạt động của nhóm. Mỗi nhóm trưởng có trách nhiệm quản lí toàn nhóm của mình. Nhóm trưởng phải quán xuyến toàn bộ lịch trình công việc và tiến độ làm việc của nhóm, đảm bảo cho mọi thành viên của nhóm đều có cơ hội quan sát bạn thực hiện và tự thực hiện được những nhiệm vụ cụ thể của bài thực hành. Để tránh tình trạng ỷ lại của một số HS trong nhóm, nhóm trưởng phải phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bạn và có phiếu đánh giá lẫn nhau giữa các bạn trong cùng nhóm, cuối buổi thực hành nộp lại phiếu đánh giá này cho GV. Nhóm trưởng đánh dấu những hoạt động đã làm, ghi chép ra những khó khăn chưa giải quyết được để kịp thời báo cáo GV. Nhóm trưởng cũng ghi ra những điều phát hiện mới của nhóm để cuối buổi chia sẻ cùng cả lớp.

HS được phép trao đổi nhưng không gây ồn ào, hợp tác làm việc tích cực trong nhóm, có ý thức chấp hành mọi nội quy của giờ thực hành, chủ động luyện tập thực hành các nội dung đã giao. Một số HS hay nhóm HS thực hiện rất tốt và nhanh chóng hoàn thành bài thực hành của mình sẽ có trách nhiệm trợ giúp các bạn của các nhóm khác khi được GV yêu cầu.

**1.5. Kiểm tra, đánh giá.** Đánh giá là một khâu vô cùng quan trọng trong quá trình dạy học. Đánh giá không chỉ dừng ở việc cho HS biết kết quả học tập của họ, mà đánh giá tốt thực sự thúc đẩy quá trình học tập tích cực của HS. Để HS tập trung làm bài tập thực hành tốt thì tất cả các giờ thực hành GV đều phải nhận xét và cho điểm HS. Chúng tôi đánh giá HS qua cả ý thức thực hành, hiệu quả thực hành và ý thức cộng tác, chia sẻ với các bạn trong nhóm, trong lớp. Ngoài các nhận xét, đánh giá của GV, chúng tôi còn tổ chức để HS tự đánh giá lẫn nhau nhằm phát triển năng lực thuyết trình trước đám đông, năng lực trình bày, tư

duy phản biện và bảo vệ ý kiến của mình cho HS. Hoạt động tự đánh giá lẫn nhau thường được thực hiện đối với các bài tập thực hành tổng hợp nhằm đánh giá các kiến thức, kĩ năng HS đạt được và vận dụng được trong cả chương hoặc cả năm học.

Điểm của HS được đánh giá ở thang điểm 10, trong đó 8 điểm về nội dung thực hành và 2 điểm về ý thức của các em trong giờ thực hành.

- **Điểm về nội dung thực hành:** Sau khi đã tổng kết, đánh giá giờ thực hành, GV yêu cầu HS nhanh chóng lưu bài, xếp ghế, chuốt, bàn phím gọn gàng và để nguyên bài ở đó để GV tranh thủ chấm trong các giờ ra chơi hoặc trống tiết.

- **Điểm về ý thức thực hành:** Ban đầu, tất cả HS tại mỗi máy đều được 2 điểm nếu không vi phạm các nội quy của phòng máy, ngược lại nếu HS tại máy nào đó vi phạm nội quy thì sẽ bị trừ điểm (vào muộn dưới 5 phút: trừ 0,5 điểm, nói tục: trừ 1 điểm, ăn quà vặt: trừ 1 điểm, tự do đi lại trong phòng máy: trừ 0,5 điểm, làm việc riêng: trừ 1 điểm,...). Việc làm này nhằm mục đích giúp HS có ý thức tích cực phụ thuộc lẫn nhau, hợp tác nhắc nhở nhau cùng tiến bộ.

Điểm các giờ thực hành được thiết kế như sau (hình 2):

ĐIỂM THEO DỐI GIỜ THỰC HÀNH						
LỚP:						
	Ngày:		Ngày:		Ngày:	
MÁY	Điểm	Lí do	Điểm	Lí do	Điểm	Lí do
Máy 1						
Máy 2						
Máy 3						
Máy 4						
Máy 5						
Máy 6						

Hình 2. Bảng điểm theo dõi giờ thực hành

Đến giờ thực hành tiếp theo, GV sẽ đọc điểm của từng máy cho HS, nhận xét chung và trình chiếu bài làm tốt nhất để các HS khác xem và rút kinh nghiệm, điểm này có thể lấy luôn vào sổ điểm hoặc để cộng dồn vào các giờ thực hành tiếp. Qua đó, phát huy tính tự giác học tập của các em. Ngoài ra, ở những giờ thực hành mà có nhóm làm tốt được báo cáo trước lớp để các bạn trao đổi, học hỏi thì điểm của nhóm báo cáo đó sẽ được ghi vào sổ đầu bài và tính thành điểm kiểm tra miệng.

Để tăng cường việc HS học hỏi lẫn nhau, GV nên khuyến khích cộng điểm cho 2 HS trong lớp có kĩ năng thực hành tốt nhất đi từng máy trợ giúp các bạn trong lớp khi gặp khó khăn về bài tập của mình. Các bạn này chỉ được phép giảng cho các bạn chứ

không được phép làm hộ. Tuy nhiên, không cố định giờ nào cũng là 2 bạn này mà bạn nào cũng có cơ hội được làm người trợ giúp các bạn khác chỉ cần bạn đó có kĩ năng thực hành tốt là được. Từ đó, kích thích HS tích cực học tập, rèn luyện kĩ năng thực hành thuần thực, phát huy tốt khả năng giao tiếp, hợp tác với các bạn.

Với cách làm này, chúng tôi quan sát thấy hầu hết HS đều thích thú, luôn luôn cố gắng để hoàn thành bài tập thực hành của mình thật tốt và luôn phát huy thái độ tích cực trong học tập cũng như phát huy được tinh thần trách nhiệm và thái độ chia sẻ, cộng tác trong công việc.

## 2. Một số kết quả thu được và kiến nghị, đề xuất

Sau khi đã áp dụng những giải pháp trên trong một số năm học, chúng tôi có một số đánh giá chung và đưa ra một số đề xuất cho các nhà trường, cơ quan hữu quan.

### 2.1. Đánh giá về chất lượng giờ dạy thực hành.

Với cách thực hiện các giải pháp trên, chúng tôi thu được một số kết quả sau: - HS hứng thú với những giờ thực hành nhiều hơn, chất lượng các giờ thực hành dần dần được cải thiện, ý thức HS thể hiện ngày càng tốt trong các giờ thực hành, đặc biệt, kĩ năng hợp tác làm việc nhóm ngày càng được cải thiện, kĩ năng thuyết trình và phản biện ngày càng được phát huy...; - Máy móc chạy ổn định, ít bị lỗi về phần mềm do ý thức trách nhiệm của HS và do GV có biện pháp cài đặt phần mềm đóng băng ổ cứng. Việc này đã tiết kiệm một phần chi phí cho nhà trường trong việc sửa chữa máy tính.

### 2.2. Đánh giá về sự thay đổi nhận thức của HS.

Do việc quản lí và tổ chức sát sao phòng thực hành, hơn nữa, lớp được chia thành nhóm và ngoài GV, HS được giám sát bởi các nhóm trưởng nên cơ hội mọi HS đều được thực hành các hoạt động chính tăng lên so với trước đáng kể. Điều đó kéo theo nhận thức của HS có nhiều thay đổi theo hướng tích cực. Cụ thể như sau: - Bên cạnh việc HS sử dụng máy tính khá thành thạo, ý thức tự rèn luyện, tự chịu trách nhiệm được hình thành và bước đầu phát triển. Hơn nữa, cùng với ý thức độc lập trong suy nghĩ và làm việc, HS được làm quen với cách thức làm việc nhóm, biết lắng nghe, biết phối hợp và học hỏi từ bạn học. Điều này rất cần thiết cho HS không chỉ cho môn Tin học mà còn cho các môn khoa học khác và cho đời sống của các em; - Rèn luyện cho HS ý thức trách nhiệm cao trong việc giữ gìn và bảo vệ của công; - Do cách đánh giá bao gồm nhiều thành phần nên HS vừa có trách nhiệm với công việc của bản thân, đồng thời có tinh thần hỗ trợ, giúp đỡ bạn.

(Xem tiếp trang 64)

vươn lên, phát huy hết khả năng của bản thân với sự nghiệp phát triển ngành y tế nước nhà... Theo đó, trong thời gian tới, các nhà trường cần tập trung làm tốt những vấn đề sau:

- **Về vật chất:** Tập trung các nguồn lực trong điều kiện có thể để khuyến khích chế độ thưởng, phụ cấp, cho đội ngũ cán bộ, GV nói chung, cho những GV có thành tích xuất sắc trong công tác; đảm bảo giải quyết hài hòa trong việc thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước về chế độ lương bổng theo quy định hiện hành với việc thụ hưởng quỹ phúc lợi của đơn vị, cơ quan trong những điều kiện cụ thể và theo đúng quy định của pháp luật; quan tâm thường xuyên tới những cán bộ, GV có hoàn cảnh khó khăn, GV trẻ như: hỗ trợ về nhà ở, bảo hiểm y tế, ốm, đau, tai nạn; hỗ trợ kinh phí cho GV đi học tập nâng cao trình độ...

- **Về tinh thần:** Chủ động đổi mới cơ chế, chính sách khen thưởng đảm bảo kịp thời, công bằng, dân chủ đối với ĐNGV, nhất là các cơ chế, chính sách để động viên tinh thần đối với những GV có thành tích cao trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, có những đóng góp lớn lao đến sự phát triển của nhà trường; biết khuyến khích, tạo điều kiện tối đa về các tiêu chí, thời gian, công việc... để GV được đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn, chuẩn hóa về học hàm, học vị; bố trí, sử dụng, đề bạt GV phù hợp với nguyện vọng cũng như năng lực của từng người trong các

cương vị công tác; quan tâm xây dựng môi trường văn hóa sư phạm lành mạnh trong tập thể nhà trường, giữa các khoa, phòng ban chuyên môn để mọi người luôn đoàn kết, chân thành giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ; hiện đại hóa cơ sở vật chất; đảm bảo đầy đủ tài liệu, giáo trình; xây dựng cảnh quan môi trường làm việc khang trang, đẹp đẽ... □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Chính trị. *Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.*
- [2] Quốc hội. *Luật Giáo dục 2005 (sửa đổi, bổ sung 2009).*
- [3] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [4] Thủ tướng Chính phủ. *Chiến lược phát triển giáo dục 2010-2020* (Ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 13/6/2012).
- [5] Mai Đình Đức (chủ biên) (2007). *Tổ chức và quản lý y tế.* NXB Y học.
- [6] Phạm Minh Hiệu (2011). *Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc phát triển đội ngũ giảng viên cao đẳng y tế đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực y tế trong giai đoạn mới.* Luận án tiến sĩ Quản lý giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.

## Một số giải pháp nhằm nâng cao...

(Tiếp theo trang 21)

Cùng với việc chia sẻ kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu trong cả quá trình dạy học thực hành môn *Tin học*, chúng tôi có một số kiến nghị với các nhà trường và cơ quan hữu quan:

- Do chất lượng của việc học *Tin học* phụ thuộc nhiều vào thời lượng thực hành trong khi số lượng máy tính tốt của phòng thực hành ở các trường phổ thông khu vực nông thôn không nhiều, vì vậy, chúng tôi đề nghị cần cấp thêm kinh phí cho nhà trường để tăng cường chất lượng và số lượng máy tính. Việc thực hành sẽ hiệu quả hơn nữa nếu nhiều HS không phải ngồi chung một máy.

- Để không bị gián đoạn quá trình học thực hành của HS, các nhà trường THPT nên tổ chức 2 tiết thực hành liên nhau để HS có thể tham gia các hoạt động thực hành xuyên suốt.

- Nhà trường cần thường xuyên tổ chức các cuộc thi sáng tạo, các câu lạc bộ *Tin học* để kích hoạt hứng thú học tập môn *Tin học* của HS.

- Nhà trường có thể mở cửa phòng máy cho HS trong các giờ ra chơi, các ngày chủ nhật nhằm tạo điều kiện cho các em được tiếp xúc với máy tính càng nhiều càng tốt. Có thể trang bị thêm camera để việc giám sát, theo dõi giờ thực hành được tốt hơn. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2014). *Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 Về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.*
- [2] Hồ Cẩm Hà - Nguyễn Thế Lộc - Lê Thuỷ Thạch - Nguyễn Chí Chung (2010). *Dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng môn Tin học 10.* NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Nguyễn Bá Kim - Lê Khắc Thành (2005). *Phương pháp dạy học đại cương môn Tin học.* NXB Đại học Sư phạm.
- [4] William N. Bender (2012). *Project-based learning: Differentiating instruction for the 21st century.* Corwin.
- [5] James H. McMillan (2001). *Đánh giá lớp học: Những nguyên tắc và thực tiễn để giảng dạy hiệu quả (bản dịch ra tiếng Việt).* NXB Allyn & Bacon.